

Số: 2135/CB-SXD

Lai Châu, ngày 14 tháng 7 năm 2025

CÔNG BỐ

**Thông tin giá các loại vật liệu xây dựng
trên địa bàn tỉnh Lai Châu quý II năm 2025**

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư 10/2024/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng, sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Ủy quyền công bố thông tin giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu;

Trên cơ sở khảo sát, thu thập thông tin giá vật liệu xây dựng trên địa bàn các xã, phường trên địa bàn tỉnh; thông tin giá các loại vật tư, vật liệu xây dựng do Phòng Kinh tế các xã; Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị các phường; thông tin và báo giá của các đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp. Sở Xây dựng công bố thông tin giá các loại vật liệu xây dựng Quý II năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. Giá vật liệu xây dựng công bố

(Có Phụ lục bảng thông giá các loại vật liệu chi tiết kèm theo)

II. Một số lưu ý

1. Bảng thông tin về giá vật liệu xây dựng kèm theo công bố này là các loại vật liệu phổ biến để chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo thông tin về giá để xác định giá xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Giá vật liệu xây dựng công bố đã bao gồm các loại thuế và phí theo quy định (chưa bao gồm thuế VAT).

2. Chủ đầu tư, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan khi sử dụng các thông tin về giá vật liệu xây dựng để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng phải căn cứ vào địa điểm xây dựng công trình, nguồn cung cấp vật tư vật liệu, khoảng cách, cự ly vận chuyển, khối lượng vật liệu sử dụng, mục tiêu đầu tư, tính chất công trình và các yêu cầu của thiết kế, quy định về quản lý chất lượng công trình...để xem xét lựa chọn chủng loại vật tư, vật liệu cho phù hợp với yêu cầu thiết kế và thị trường, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng mục tiêu đầu tư, tránh thất thoát, lãng phí.

3. Chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trong việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 và các quy định khác có liên quan.

4. Xác định giá vật liệu xây dựng đến hiện trường công trình: Chủ đầu tư xác định theo quy định tại mục 1.2.1.2 Phụ lục số IV về Phương pháp xác định giá xây dựng công trình ban hành kèm theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng trên cơ sở phương án vận

chuyên (*cự ly, cấp đường vận chuyển, loại tải trọng vận chuyển*) phù hợp với tiến độ thi công xây dựng, định mức, cước và giá dịch vụ vận chuyển.

5. Trường hợp vật liệu xây dựng chưa có trong công bố giá hoặc đã có nhưng chủng loại và giá không phù hợp với yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng, khả năng cung ứng và các điều kiện cụ thể khác theo từng dự án, công trình thì Chủ đầu tư tổ chức xác định theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 9 Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng khi lập dự toán, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế và điều kiện kỹ thuật của từng công trình;

6. Khi chủ đầu tư, đơn vị tư vấn tổ chức khảo sát, xác định giá vật liệu cần lưu ý:

- Các chủng loại vật liệu được sử dụng phải phù hợp với hồ sơ thiết kế, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và quy định về Quản lý vật liệu xây dựng tại Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý vật liệu xây dựng, có giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy theo quy định.

- Thông tin giá của các loại vật liệu từ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp phải có giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, giá của các loại vật liệu sử dụng phải đảm bảo phù hợp tại thời điểm lập dự toán.

- Đáp ứng các tiêu chí khác theo quy định.

- Đối với giá xăng, dầu các loại, chủ đầu tư căn cứ vào Quyết định điều chỉnh giá xăng, dầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) để cập nhật điều chỉnh tại thời điểm lập, thẩm định cho phù hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
 - UBND tỉnh;
 - Giám đốc sở;
- } (b/c)
- Các Sở: Tài chính, NN&MT, Công thương;
 - Các Ban QLDA ĐTXD: DD&CN, GT, NN&PTNT;
 - UBND các xã, phường;
 - Trang thông tin Sở Xây dựng;
 - Lưu: VT, KT&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Quang Anh